TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2024/HS-ST
Ngày 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Sâm**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

2. Ông **Huỳnh Văn Minh**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Văn Thông**, ông **Huỳnh P Huy** - Kiểm sát viên.

Ngày **15** tháng **3** năm **2024** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn H; Sinh năm: 1995, tại tỉnh Sóc Trăng; CCCD: 094095007163; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm 1, Phường 1, Thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên; Cha: Lý Sương, sinh năm 1963; Mẹ: Chiêm Thị Mỹ, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: có 03 người, bị can là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Kim Xuyến, sinh năm 1995; Có 01 người con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cứ trú từ ngày 31/10/2023 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: 1/Ông Thạch P, sinh năm 1968 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của ông P: Anh Thạch Ph, sinh năm 1999. Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (có mặt)

2/ Chị Thạch Thị Thu H, sinh năm 1994 (có mặt)

3/ Anh PH Thái T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

4/ Em PH Nhật K, sinh năm 2018.

Người đại diện theo pháp luật của em K: Anh PH Thái Thuận, chị Thạch Thị Thu H.

Cùng địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Chị Đàm Thị Kim Th, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp Tân An, xã An Nhơn, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lý Văn H được Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp giấy phép lái xe hạng C số 940139004503 ngày 29/9/2020.

Vào ngày 03/7/2023, bị cáo H điều khiển xe ô tô biển số 83A-145.04 loại xe 04 chỗ ngồi chở ông Thạch P, chị Thạch Thị Thu H, anh Phương Thái Th và em Phương Nhật K đi từ tỉnh Sóc Trăng đến thành phố Hồ Chí Minh để khám bệnh. Ông P ngồi ghế trước bên phải; anh Th, chị H và em K ngồi ở hàng ghế sau của xe ô tô biển số 83A-145.04. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe ô tô đến km 2005 + 500m quốc lộ 1 thuộc ấp An Thiện, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, xe lưu thông trên làn đường sát dải phân cách cố định theo hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương, lúc này bị cáo ngủ gật nên mất tay lái làm xe ô tô biển số 83A-145.04 chuyển hướng vào lề đường bên phải và đụng vào trụ điện không số ven đường dẫn đến tai nạn. Sau khi đụng vào trụ điện không số, xe ô tô biển số 83A-145.04 tiếp tục văng ra nằm ngang trên làn đường giữa, liền lúc này có xe mô tô biển số 66C1-406.85 do chị Đàm Thị Kim TH điều khiển lưu thông cùng chiều chạy tới đụng vào hong bên phải của xe ô tô biển số 83A-145.04. Hậu quả, ông P, anh Thuận, chị H và chị TH bị thương. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, ông P chết khi đang cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lúc 15 giờ 30 phút ngày 03/7/2023, ghi nhận:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là quốc lộ 1 trải nhựa, bằng phẳng tổ chức giao thông hai chiều xe lưu thông ở giữa có dải phân cách cố định. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là bên phần đường hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương có 03 làn đường xe chạy và 01 làn đường chờ của điểm mở dải phân cách cố định, làn

đường trong cùng rộng 02 mét, làn đường ở giữa rộng 3,5 mét, làn đường sát làn đường dừng chờ rộng 3,5 mét, làn đường chờ rộng 05 mét. Phía sau khu vực hiện trường nơi xảy ra tai nạn là vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ sang đường, gờ giảm tốc và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên trái.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Chọn hướng Mỹ Thuận đi Trung Lương làm hướng đi chính.

- Chọn vạch sơn kẻ đường giữa làn đường trong cùng và làn đường ở giữa làm mép chuẩn.

- Gọi "A" đầu điểm mở dải phân cách cố định (hướng Mỹ Thuận) làm mốc chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vị trí xe ô tô biển số 83A-145.04 sau tai nạn, đầu xe quay về lề đường bên phải theo hướng đi chính, từ trục trước bên phải xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 02 mét và đến điểm gần nhất của vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ sang đường là 05 mét; đuôi xe quay về điểm mở của dải phân cách cố định, từ trục sau bên phải kéo vuông góc vào mép chuẩn là 5,25 mét, đến điểm gần nhất của vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ sang đường là 5,25 mét và đến mốc chuẩn "A" là 11,4 mét.

- Vị trí xe mô tô biển số 66C1-406.85 ngã sau tai nạn, xe ngã qua trái trên làn đường ở giữa, đầu xe quay về hướng Mỹ Thuận, từ trục trước kéo vuông góc vào mép chuẩn là 1,3 mét, đuôi xe quay về hướng Trung Lương, từ trục sau xe kéo vuông góc vào mép chuẩn là 0,6 mét và đến trục trước bên phải xe ô tô biển số 83A-145.04 là 1,5 mét.

- Vị trí trụ điện không số (trụ lớn), trụ được trồng trên phần đất bên phải theo hướng đi chính, từ trụ kéo vuông góc vào mép chuẩn là 3,6 mét và đến trục trước bên phải xe ô tô biển số 83A-145.04 là 5,6 mét. Trên trụ điện (hướng Mỹ Thuận) có vết xước, vỡ bê tông kích thước (72x44) cm.

- Vị trí trụ điện không số (trụ nhỏ) trụ được trồng trên phần đất bên phải theo hướng đi chính, từ trụ kéo vuông góc vào mép chuẩn là 3,4 mét và đến trục trước bên phải xe ô tô biển số 83A-145.04 là 5,4 mét. Trên trụ điện (hướng Mỹ Thuận) có vết xước vỡ bê tông kích thước (20x13) cm, tâm vết cách mặt đất 55cm, từ mặt đất lên 160cm là vết gãy của trụ điện.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 16 giờ 35 phút ngày 03/7/2023 ghi nhận:

Khám nghiệm xe ô tô 83A-145.04 ghi nhận các dấu vết sau:

+ Kính chắn gió trước bể;

+ Nắp capo móp biến dạng;

+ Ga lăng rời khỏi vị trí thiết kế;

+ Cản trước rời khỏi vị trí thiết kế;

+ Lọc gió biến dạng;

+ Đầu chụp sắt xi phía trước biến dạng;

+ Bánh xe trước bên phải mất hơi, niềng xe biến dạng;

+ Đèn cH sáng và đèn tín hiệu rời khỏi vị trí thiết kế;

+ Gò má bên phải móp biến dạng;

+ Gương cH hậu bên phải văng về trước.

+ Cửa trước bên phải móp, hở, dính vết màu đỏ;

+ Túi khí phía trước bung;

+ Từ ghế trước đến phần taplo là 80cm;

+ Từ ghế sau đến ghế trước là 90cm.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 17 giờ ngày 03/7/2023 ghi nhận:

Khám nghiệm xe mô tô biển số 66C1-406.85 ghi nhận các dấu vết sau:

+ Dè chắn bùn phía trước bể;

+ Mặt nạ bể;

+ Mủ chụp ghi đông bể;

+ Bửng chắn gió bên phải bể;

+ Bửng chắn gió bên trái bể;

+ Đèn tín hiệu hai bên rơi khỏi vị trí thiết kế;

+ Kính đèn chiếu sáng xước;

+ Chắn ba cong về sau;

+ Đầu chụp ghi đông bên trái xước;

+ Gác chân trước bên trái đẩy về trước;

+ Mủ ốp sườn bên trái xước.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 59/KLGĐTT-PC09 ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Nguyên nhân chết của ông Thạch P là đa chấn thương; chấn thương ngực kín làm dập, vỡ tĩnh mạch phổi; dập, rách phổi; bầm tụ máu tim.

Lỗi trong vụ tai nạn là do bị cáo H điều khiển xe ô tô biển số 83A-145.04

trên quốc lộ 1 nhưng ngủ gật dẫn đến mất lái, chuyển hướng vào lề đường bên phải và đụng vào trụ điện bên đường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ:

Khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định:

" Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ quy định:

"1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép.".

Đối với anh Phương Thái Th, chị Thạch Thị Thu H, chị Đàm Thị Kim TH và em Phương Nhật K, sau tai nạn anh Th, chị H và chị TH chỉ bị thương nhẹ nên có đơn xin từ chối giám định tỷ lệ thương tật, còn em K không bị thương tích nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về thương tích của những người này.

Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lời khai thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 ô tô biển số 83A-145.04;

- 01 giấy phép lái xe hạng C số 940139004503 cấp ngày 29/9/2020 cho Lý Văn H;

- 01 xe mô tô biển số 66C1-406.85;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 861153004486.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66C1-406.85.

Xử lý vật chứng: Ngày 28/9/2023, Cơ quan điều tra đã trả các tài sản trên cho chủ sở hữu, hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C số 940139004503 cấp ngày 29/9/2020 cho Lý Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 01/12/2023, bị can đã bồi thường cho anh Thạch P là đại diện theo pháp luật của ông Thạch P số tiền 150.000.000 đồng; bồi thường cho anh Thuận và chị H số tiền 50.000.000 đồng; bồi thường cho chị TH số tiền 48.000.000 đồng. Anh Phong, anh Th, chị H và chị TH đồng ý với mức bồi thường này và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 06/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Lý Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 940139004503 cấp ngày 29/9/2020.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người bị hại anh Phương Thái Th, chị Đàm Thị Kim TH vắng mặt, sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lý Văn H đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, P tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ do đó pháp luật quy định mọi người khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ chấp hành nếu không sẽ xảy ra hậu quả khó lường. Cụ thể vào khoảng 06 giờ ngày 03/7/2023, Lý Văn H điều khiển xe ô tô biển số 83A-145.04 chở ông Thạch P, chị Thạch Thị Thu H, anh Phương Thái Thuận và em Phương Nhật K đi trên Quốc lộ 1 theo hướng Mỹ Thuận – Trung Lương, khi đến km 2005 + 500m thuộc ấp An Thiện, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, đã vi phạm quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ nên để xe ô tô biển số 83A-145.04 đụng vào trụ điện ven đường gây tai nạn. Hậu quả làm ông Thạch P chết. Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn do bị cáo, hành vi này không những vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ mà còn tước đi sinh mạng của một con người gây đau thương mất mát lớn cho gia đình nạn nhân không gì có thể bù đắp lại được. Cho nên, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình học tập, công tác bị cáo lập được nhiều thành tích nên được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen. Mặc khác, bị cáo là người dân tộc và có con nhỏ dưới 01 tuổi, hiện đang làm giáo viên tiểu học quá trình công tác chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như quy định của ngành nên đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục

cũng đủ để bị cáo cải tạo bản thân thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về vật chứng: Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng C số 940139004503 cấp ngày 29/9/2020 cho Lý Văn H. Xét, đây là tài sản cá nhân bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả xong cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[8] Xét, đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án nên buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Văn H** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn H **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 15/3/2024.

Giao bị cáo Lý Văn H cho Ủy ban nhân dân Phường 1, Thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Lý Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn H 01 giấy phép lái xe hạng C số 940139004503 cấp ngày 29/9/2020.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lý Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lý Văn H, đại diện hợp pháp của bị hại anh Thạch P, bị hại chị Thạch Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; người bị hại anh Phương Thái Th, chị Đàm Thị Kim TH có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sâm

* ***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.